

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 198/TTr-SNV ngày 27 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2022.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ tổ chức thực hiện tuyển dụng công chức theo đúng kế hoạch đã phê duyệt, các quy định hiện hành của pháp luật và bảo đảm thực hiện các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, trả lại hồ sơ dự tuyển và phí dự tuyển của các thí sinh dự thi kỳ tuyển dụng công chức năm 2021 theo Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- BQL các Khu công nghiệp tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NCKSTTHC, SNV (Thắng 08).

CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Phong

KẾ HOẠCH**Tuyển dụng công chức năm 2022***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND**ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)***I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CĂN CỨ TUYỂN DỤNG****1. Mục đích, yêu cầu**

Tuyển dụng đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển để vào làm việc tại Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

2. Căn cứ tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được giao năm 2022 của các cơ quan, địa phương có nhu cầu tuyển dụng công chức.

II. PHƯƠNG THỨC VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG**1. Phương thức tuyển dụng**

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện thông qua thi tuyển.

2. Nhu cầu tuyển dụng

a) Tình hình sử dụng biên chế công chức hành chính của các cơ quan, địa phương có nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2022, cụ thể:

- Số lượng biên chế công chức được giao năm 2022: 1.661 chỉ tiêu.
- Số lượng công chức hiện có: 1.506 người.
- Số lượng biên chế công chức chưa sử dụng: 155 chỉ tiêu.

b) Nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2022: **108 chỉ tiêu**. Trong đó:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: 56 chỉ tiêu.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 52 chỉ tiêu.

c) Danh mục chi tiết về chỉ tiêu, vị trí việc làm, trình độ cần tuyển, chuyên ngành cần tuyển theo từng nhóm, ngành cần tuyển (*chi tiết theo các Phụ lục từ số 01 đến số 20*).

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển ở các vị trí việc làm công chức chuyên ngành hành chính hoặc chuyên ngành văn thư thì không yêu cầu phải có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học khi đăng ký dự tuyển. Riêng người đăng ký dự tuyển ở vị trí việc làm “kế toán” hoặc “kiểm lâm” thì phải có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo quy định, cụ thể:

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

+ Trường hợp có bằng tốt nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu vị trí việc làm dự tuyển (có văn bản, tài liệu minh chứng kèm theo) hoặc thuộc một trong các trường hợp miễn thi ngoại ngữ, tin học theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP thì đáp ứng điều kiện về ngoại ngữ, tin học để đăng ký dự tuyển, không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Trong thời gian tổ chức tuyển dụng công chức nếu Bộ quản lý chuyên ngành có quy định mới về điều kiện chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đối với ngạch kế toán hoặc ngạch kiểm lâm thì thực hiện theo quy định mới.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Từ nguồn ngân sách của tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Từ nguồn thu phí dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể:

- a) Dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.
- b) Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh.
- c) Từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh.

Giao Sở Nội vụ hướng dẫn việc thu phí dự tuyển đối với thí sinh dự thi kỳ tuyển dụng công chức theo quy định.

VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: thi trắc nghiệm trên máy vi tính nên không có phần thi tin học.

b) Nội dung thi gồm 02 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính Nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: ngoại ngữ (tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Kết quả thi trắc nghiệm trên máy vi tính tại vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi tại khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi phỏng vấn tiếp tại vòng 2. không phức khảo đối với kết quả thi trắc nghiệm tại vòng 1 trên máy vi tính. Kết quả thi trắc nghiệm tại vòng 1 được thông báo cho thí sinh biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính.

2. Vòng 2: thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: phỏng vấn.

b) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, gồm các nhóm ngành cần tuyển sau:

- Nhóm 1. Lĩnh vực văn phòng, tiếp công dân.
- Nhóm 2. Lĩnh vực tổng hợp chuyên ngành.
- Nhóm 3. Lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư.
- Nhóm 4. Lĩnh vực văn thư, lưu trữ.
- Nhóm 5. Lĩnh vực nội vụ.
- Nhóm 6. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
- Nhóm 7. Lĩnh vực ngân sách, kinh tế, tài chính, kế toán.
- Nhóm 8. Lĩnh vực kiến trúc, xây dựng.
- Nhóm 9. Lĩnh vực công tác dân tộc.
- Nhóm 10. Lĩnh vực tư pháp, pháp chế.
- Nhóm 11. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Nhóm 12. Lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Nhóm 13. Lĩnh vực thông tin và truyền thông.
- Nhóm 14. Lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội.
- Nhóm 15. Lĩnh vực y tế.
- Nhóm 16. Lĩnh vực giao thông vận tải.
- Nhóm 17. Lĩnh vực giáo dục.
- Nhóm 18. Lĩnh vực tham mưu giúp việc Hội đồng nhân dân.
- Nhóm 19. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Nhóm 20. Lĩnh vực khoa học và công nghệ.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút.

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm. Không phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn tại vòng 2.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên trong tuyển dụng theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi phỏng vấn tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người trúng tuyển được quyết định theo thứ tự sau:

a) Người có bằng tốt nghiệp chuyên môn loại giỏi trở lên.

b) Người dân tộc thiểu số.

c) Người dự tuyển là nữ.

d) Người có trình độ đào tạo chuyên môn cao hơn.

đ) Người có nhiều kinh nghiệm công tác hơn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VIII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng

a) Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thông báo công khai việc tuyển dụng công chức năm 2022 trên phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trên Trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ và các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng.

b) Nội dung thông báo tuyển dụng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*) ở cơ quan có nhu cầu tuyển dụng và 03 phong bì có dán tem, trên phong bì ghi cụ thể số điện thoại, địa chỉ người nhận.

b) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

c) Thủ trưởng các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng công chức thực hiện việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển; tổng hợp danh sách người đăng ký dự tuyển đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và danh sách người đăng ký dự tuyển không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển) gửi về Hội đồng tuyển dụng công chức (qua Sở Nội vụ); đồng thời, chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển theo quy định.

d) Những lưu ý khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp phiếu và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo thông tin sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển ở 01 vị trí việc làm cần tuyển trong một kỳ tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm cần tuyển trở lên hoặc nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức cả khối Nhà nước và khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thì sẽ không đưa vào danh sách dự tuyển.

- Đến thời điểm hết thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, những trường hợp chưa được cấp bản chính các văn bằng, chứng chỉ sẽ không đủ điều kiện tham gia kỳ tuyển dụng (trừ trường hợp có lý do khách quan như: do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 hoặc người có thẩm quyền ký cấp văn bằng, chứng chỉ chưa có hoặc trong thời gian chờ phôi bằng của cấp có thẩm quyền).

3. Hội đồng tuyển dụng công chức

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức để tổ chức thực hiện tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy.
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là lãnh đạo Phòng Tuyển dụng, đào tạo và Văn thư, lưu trữ, Sở Nội vụ;
- Các ủy viên khác là đại diện một số cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng.

b) Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

4. Thời gian, địa điểm và cách thức tổ chức thi tuyển

a) Thời gian và địa điểm tổ chức thi tuyển

- Thời gian tổ chức thi: dự kiến quý II năm 2022.
- Địa điểm tổ chức thi: tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

b) Cách thức tổ chức thi: thực hiện thi tập trung cho tất cả các thí sinh dự tuyển.

5. Trình tự tổ chức tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP và Quy chế thi tuyển công chức tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện tuyển dụng công chức theo đúng kế hoạch đã phê duyệt, các quy định hiện hành của pháp luật và bảo đảm thực hiện các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung sau:

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức và Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức.
- Quyết định phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ tuyển dụng công chức.
- Quyết định phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng công chức.
- Quyết định phê duyệt kết quả kỳ tuyển dụng công chức.

- Quyết định hủy kết quả tuyển dụng theo quy định (nếu có).

c) Thông báo tuyển dụng công chức; hướng dẫn các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng công chức thực hiện tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người đăng ký dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm.

d) Hướng dẫn việc thu phí dự tuyển đối với thí sinh dự thi kỳ tuyển dụng công chức theo quy định.

đ) Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận và Trung tâm thông tin tỉnh thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải thông báo tuyển dụng công chức theo quy định.

e) Thực hiện ký hợp đồng các nội dung liên quan đến tuyển dụng công chức (nếu có).

g) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan để chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tổ chức kỳ tuyển dụng công chức.

h) Ban hành quyết định tuyển dụng công chức đối với người trúng tuyển vào làm việc trong các cơ quan của khối Nhà nước.

i) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có điều chỉnh về chỉ tiêu tuyển dụng hoặc có vấn đề phát sinh về thủ tục, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Giám đốc Sở Nội vụ ban hành văn bản để hướng dẫn thực hiện, đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh biết. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương có điều chỉnh liên quan đến chỉ tiêu, vị trí việc làm cần tuyển thì chỉ được đề nghị điều chỉnh trong khoảng thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến tuyển dụng công chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng để tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng công chức (trường hợp chưa ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi đối với công tác tổ chức tuyển dụng công chức của tỉnh Bình Thuận).

4. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Thủ trưởng các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng công chức thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo đăng tải trên Trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan mình về kế hoạch tuyển dụng công chức và thông báo tuyển dụng công chức.

- Hướng dẫn người đăng ký dự tuyển đăng ký dự tuyển ở vị trí việc làm phù hợp và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo đúng quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển; tổng hợp danh sách người đăng ký dự tuyển đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và danh sách người đăng ký dự tuyển không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển) gửi về Hội đồng tuyển dụng công chức (qua Sở Nội vụ); đồng thời, chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển theo quy định.

b) Phối hợp xây dựng nội dung danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh, đề thi và đáp án để phục vụ tổ chức kỳ tuyển dụng công chức (nếu có).

c) Cử người tham gia vào các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng khi được đề nghị.

d) Phối hợp Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tuyển dụng công chức theo đúng quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.